TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH TRỊ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HS-ST
Ngày 24-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nghiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Đông;

Bà Quách Thị Hải Yến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Ni – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Hồng Diễm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 9 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Thanh N (tên gọi khác: D), sinh năm 1976 tại Thạnh T, Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp B, xã Thạnh T, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần N và bà Từ Thị X; vợ Nguyễn Kim L, con có 03 người, lớn sinh năm 1997 và nhỏ sinh năm 2006; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích; bị bắt tạm giam từ ngày 13/5/2021 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Ông Lâm M, sinh năm 1956 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp B, xã Thạnh T, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Luật sư Phạm Minh T - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Ông Trần Văn H, sinh năm 1997 (vắng mặt).

2. Bà Võ Thị C, sinh năm 1970 (có mặt).

3. Bà Lâm Thị H, sinh năm 1938 (vắng mặt).

4. Ông Phùng Văn Đ, sinh năm 1980 (vắng mặt).

5. Ông Lý S (C), sinh năm 1978 (vắng mặt).

Tất cả người làm chứng trên cùng cư trú tại: Ấp B, xã Thạnh T, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

6. Bà Trần Thị Mộng T, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Trú ấp Kiết T, xã Lâm K, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/8/2020, con ruột bị cáo là Trần Văn H làm thuê ở thành phố Hồ Chí Minh về thăm gia đình. Khoảng 11 giờ ngày 17/8/2020 H có đến nhà cậu ruột là ông Lý S để nhậu cùng ông S và bị cáo N, trong lúc nhậu biết được việc trước đây ông N bị ông Lâm Mỹ Q (tên gọi khác: P) là con bị hại ông Lâm M đánh, nên H đi lại nhà ông M để tìm P nói chuyện nhưng không gặp nên H trở về nhà ông S tiếp tục nhậu. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, H tiếp tục đi lại nhà ông M để tìm P, khi đi ngang nhà bà Lâm Thị H thì thấy cây dao yếm để ngoài sân nên H cầm theo, bà Trần Thị Mộng T thấy la lên kêu H dừng lại nhưng H vẫn tiếp tục chạy đi, nghe vậy nên từ nhà ông Lý S bị cáo N chạy theo H, trên đường đi bị cáo nhặt 02 cục đá loại 04 x 06cm cầm trên hai tay.

Khi H đến nhà ông M thấy vợ ông M là bà Võ Thị C đang nấu ăn ở bếp ăn nhà trước, khi thấy H cầm dao bà C la lên, lúc này ông M đang nằm võng thấy vậy ông M chạy lại giật cây dao trên tay H, hai bên giằng co với nhau, bà C cũng tham gia cùng ông M giật cây dao trên tay H, H ngã xuống, lúc này H nằm trên nền nhà, ông M ngồi tì lên người H, ông M, bà C cùng giữ chặt cây dao trên tay H, hai bên giằng co giành lấy cây dao.

Khi bị cáo N đến nhà ông M, thấy vậy, bị cáo dùng tay trái ném lần lượt hai cục đá hướng về phía ông M để giải vây cho H, cục thứ nhất trúng vào trán bên trái ông M gây thương tích, cục thứ hai trúng vào tấm lịch treo tường. Công an xã Thạnh T đến hiện trường mời bị cáo N về làm việc, còn ông M được gia đình đưa đi điều trị tại Trung Tâm Y tế huyện Thạnh T.

Ngày 21/8/2020 bị hại ông Lâm M có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Trần Thanh N. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh T ra quyết định khởi tố vụ án, điều tra theo yêu cầu bị hại, đồng thời trưng cầu cơ quan chuyên môn giám định vết thương của ông M.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 267/TgT-PY ngày 15/9/2020 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo xuôi vùng trán trái bờ nham nhỡ, kích thước 07cm x 0,5cm.

- Không yếu liệt chi, không dấu hiệu tổn thương thần kinh khu trú.

2. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số: 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế hiện tại là 09%.

3. Kết luận khác:

- Thương tích do vật tày gây nên.

- Thương tích vùng đầu là vùng gây nguy hiểm đến tính mạng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 1959/C09B ngày 02/4/2021 của Phân Viện Khoa Học Hình Sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Vết thương vùng trán bên trái, bờ mép nham nhở đã qua quá trình điều trị, hiện để lại vết sẹo vùng trán trái nằm dọc, sẹo gọn, không thẳng.

2. Cơ chế hình thành thương tích trên cơ thể của ông Lâm M:

Thương tích để lại trên cơ thể của ông Lâm M có đặc điểm phù hợp do vật tày, vật tày có cạnh tác động gây ra. Cục đá gửi giám định gây ra được.

Bản Cáo trạng số 13/CT-VKSTT ngày 15/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh T truy tố bị cáo Trần Thanh N về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên nội dung cáo trạng, phân tích, đánh giá động cơ, mục đích, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo phạm tội: "Cố ý gây thương tích". Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng đến 01 năm tù, tịch thu tiêu hủy các vật chứng; về trách nhiệm dân sự ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, buộc bị cáo bồi thường cho bị hại các khoản thiệt hại sức khỏe số tiền 15.584.840 đồng trừ 1.500.000 đồng bị cáo đã bồi thường trước đó, án phí bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Thanh N trình bày: Bị cáo thừa nhận hành vi ném đá vào người ông M đã gây thương tích cho ông M với tổn thương cơ thể 09% như kết luận giám định, vết thương của ông M do một mình bị cáo gây ra và đồng ý chịu trách nhiệm trước pháp luật, đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông M, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại ông Lâm M trình bày: Ngày 17/8/2020 tại nhà của ông, ấp B, xã Thạnh T, ông bị bị cáo N ném 02 cục đá, cục đầu tiên trúng vào trán bên trái của ông gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể 09%, ông đã điều trị tại trung tâm y tế huyện Thạnh T 05 ngày. Nay ông yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo theo quy định pháp luật, trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe của ông tất cả các khoản số tiền 15.584.840 đồng, đồng ý trừ 1.500.000 đồng gia đình bị cáo đã đưa trước, bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại 14.084.840 đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Luật sư Phạm Minh T tranh luận, thống nhất cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt viện kiểm sát đã đề nghị là đúng quy định pháp luật, về trách nhiệm hình sự đề nghị xử lý bị cáo theo quy định, về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo bồi thường cho bị hại

thiệt hại về sức khỏe số tiền 14.084.840 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan điều tra và cơ quan Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Phiên tòa hôm nay vắng mặt người làm chứng ông Trần Văn H, bà Lâm Thị H, ông Phùng Văn Đ, ông Lý S và bà Trần Thị Mộng T. Xét thấy, việc vắng mặt không cản trở việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án. Bị hại ông Lâm M giữ nguyên yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo về hành vi cố ý gây thương tích cho ông.

[3] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời nhận tội của bị cáo là phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, bản ảnh thực nghiệm điều tra, biên bản kiểm tra hiện trường, các bản kết luận giám định pháp y về thương tích, vật chứng tại hiện trường, lời khai bị hại, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 17/8/2020, tại nhà bị hại ông Lâm M, ấp B, xã Thạnh T, bị cáo N đã có hành vi dùng tay trái ném lần lượt 02 cục đá xây dựng loại đá 04 x 06 có kích thước 17 x 7 x 9cm và 12 x 8 x 6cm, trong đó cục đầu tiên kích thước 17 x 7 x 9cm, nặng khoảng 1,2kg, trúng vào trán bên trái ông M gây thương tích cho ông M với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 09%.

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi xâm hại sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Khi thấy con bị cáo cầm dao qua nhà ông Lâm M gây sự, bị cáo đã nhặt hai cục đá xây dựng ven đường đến nhà ông Lâm M, khi đến nhà ông M bị cáo đã có hành vi ném đá là loại hung khí nguy hiểm vào người bị hại, hậu quả làm bị hại tổn thương cơ thể với tỉ lệ 09%, nên bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017. Do vậy, bản Cáo trạng số 13/CT-VKSTT ngày 15/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh T truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điều luật đã viện dẫn nêu trên là đúng pháp luật, đúng người, đúng tội.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo tuy mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn, nhưng đã trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt tương xứng để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả cho bị hại với số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo là người không biết chữ, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Từ những nhận định nêu trên, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của tội phạm, đồng thời có xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng một hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để răn đe và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết tuân thủ pháp luật và có ích cho xã hội sau này.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông M yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại sức khỏe 15.584.840 đồng, tại phiên tòa bị cáo thống nhất bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Xét thấy, đây là ý chí tự nguyện của bị hại, bị cáo, phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại số tiền 15.584.840 đồng, trừ số tiền bị cáo đã khắc phục trước 1.500.000 đồng, bị cáo còn tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 14.084.840 đồng.

[9] Về xử lý vật chứng: Vật chứng cơ quan điều tra thu giữ gồm 02 cục đá, loại đá xây dựng "4 x 6", có số đo 17 x 7 x 9 cm và 12 x 8 x 6 cm; 01 cây dao yếm dài 40cm, cán dao bằng gỗ dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm và 01 khung nhựa màu vàng có số đo 39 x 34 x 5 cm, khu vực chữ Phúc Thọ Toàn Gia có vết trầy xước có số đo 6,5 x 15 cm, các vật chứng là công cụ phạm tội, vật không còn giá trị sử dụng và không có ai yêu cầu, căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên bố tịch thu tiêu hủy.

[10] Từ những phân tích nêu trên toàn bộ đề nghị của Viện kiểm sát về áp dụng pháp luật, mức hình phạt, cũng như về trách nhiệm dân sự, án phí là có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Lập luận của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí hình sự bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật và án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo chịu theo quy định pháp luật đối với phần có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường 14.084.840 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều

586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thanh N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Trần Thanh N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 13/5/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Thanh N có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại ông Lâm M số tiền 14.084.840 đồng (mười bốn triệu không trăm tám mươi bốn nghìn tám trăm bốn mươi đồng).

Kể từ ngày người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án dân sự đối với người phải thi hành án nếu chưa trả được số tiền phải thi hành án thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Tuyên bố tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 02 cục đá, loại đá xây dựng "4 x 6" có số đo (17 x 7 x 9)cm và (12 x 8 x 6)cm; 01 cây dao yếm dài 40cm, cán bằng gỗ dài 14cm, lưỡi bằng kim loại dài 26cm và 01 khung nhựa màu vàng có số đo (39 x 34 x 5)cm, khu vực chữ Phúc Thọ Toàn Gia có vết trầy xước có số đo (6,5 x 15)cm. Hiện vật chứng nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/7/2021.

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Thanh N phải nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 704.242 đồng (bảy trăm lẻ bốn nghìn hai trăm bốn mươi hai đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- Công an huyện Thạnh Trị
(Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, CQTHAHS);
- CCTHADS huyện Thạnh Trị;
- Bị cáo; Bị hại; Luật sư;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Nghiệp